

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/DS-ST
Ngày: 15-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng mua
bán.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;
2. Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Thanh H, sinh năm 1960; địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Thanh V (K); (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1979. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10-02-2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – ông Võ Thanh H trình bày:

Ông là chủ đại lý phân bón 3 H ngụ tại ấp P, xã S Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Từ năm 2015 vợ chồng anh V, chị D có mua phân bón của cửa hàng ông để bón

cây mì, cây măng cầu. Hình thức mua bán là mua ghi nợ, tiền lãi tính 1%/tháng tính từ ngày mua hàng, kết thúc vụ thì thanh toán tiền mua phân bón, khi bán ông có ghi sổ theo dõi, mỗi lần anh V, chị D mua nếu đến trực tiếp cửa hàng thì ông yêu cầu ký tên xác nhận, nếu điện thoại đặt hàng thì ông ghi vào giấy và buộc ký nhận từng lần mua. Kết thúc vụ mùa thanh toán không đủ, còn nợ lại thì ông cũng ghi sổ theo dõi buộc người ký nhận. Đến ngày 22-02-2017 anh V có ký nhận nợ, chốt nợ lại của năm 2015 – 2016 tổng số tiền gốc còn nợ là 88.190.000 đồng và 18.330.685 đồng tiền nợ lãi, anh V hẹn 60 ngày sau sẽ trả nhưng vẫn chưa trả. Ông đòi nhiều lần thì đến ngày 04-02-2019 chị D ký nhận nợ với số tiền gốc là 88.190.000 đồng và tiền lãi là 33.121.487 đồng (tính đến ngày 01-11-2017), hẹn đến tháng 02-2019 âm lịch sẽ trả tiền cho ông, đến hạn ông đòi nhưng vợ chồng anh V chị D vẫn chưa thanh toán cho ông. Nay ông yêu cầu anh V chị D trả cho ông số tiền 121.311.487 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc tính từ ngày 02-11-2017 cho đến nay 15-9-2020 với mức lãi suất theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa ông H thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông không yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 01-11-2017; ông yêu cầu anh V, chị D có trách nhiệm liên đới trả cho ông số tiền nợ gốc là 88.190.000 đồng và tiền lãi là 33.121.487 đồng.

Bị đơn, chị Nguyễn Thị Kim D trình bày: Từ năm 2015 vợ chồng chị có mua phân bón của đại lý ông Võ Thanh H để bón măng cầu, hình thức mua là ghi nợ, kết thúc vụ thanh toán. Ngày 29/6/2016 vợ chồng chị và ông H chốt nợ thiếu ông H tổng cộng là 88.190.000 đồng, khi mua thỏa thuận lãi suất 2%/tháng. Do làm ăn thua lỗ, chị phải cần trừ đất cho các chủ nợ nên không có khả năng thanh toán tiền phân bón cho ông H. Ngày 01/11/2017 ông H chốt nợ tổng cộng tiền gốc và lãi là 121.311.487 đồng, đến ngày 04/02/2019 ông H có gặp chị để xác nhận nợ với số tiền 121.311.487 đồng, chị có ký nhận nợ. Chị chấp nhận việc ông H tính tiền lãi là 33.121.487 đồng. Chị đồng ý chịu trách nhiệm trả cho ông H số tiền nợ gốc là 88.190.000, xin ông H khoan tiền lãi do hoàn cảnh rất khó khăn.

Bị đơn, anh Phạm Thanh V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thanh H, buộc anh V, chị D trả cho ông H số tiền 121.311.487 đồng. Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ông H khởi kiện anh V, chị D yêu cầu trả tiền mà vợ chồng chị D còn nợ khi mua phân bón của cửa hàng ông H, xác định đây là tranh chấp hợp đồng dân sự là hợp đồng mua bán theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn – chị D, anh V có nơi cư trú tại ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hiệu khởi kiện, căn cứ Điều 429 của Bộ luật dân sự thời hiệu khởi kiện hợp đồng dân sự là 03 năm, ngày cuối cùng vợ chồng chị D mua phân bón là 29-6-2016, tuy nhiên đến ngày 04-02-2019 chị D có ký xác nhận nợ với ông H, hẹn đến tháng 02-2019 âm lịch sẽ thanh toán, đến ngày 10-02-2020 ông H nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nên xác định chưa hết thời hiệu khởi kiện.

[1.2] Quá trình giải quyết và tại phiên Tòa hôm nay anh V đã được cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại các điều 177, 178 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh V vắng mặt không lý do xem như từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh V. Anh V phải chịu hậu quả của việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông H khởi kiện yêu cầu anh V, chị D trả số tiền mua phân bón còn nợ là 121.311.487 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 88.190.000 đồng, tiền lãi là 33.121.487 đồng. Ông H cung cấp Giấy nợ ngày 22-02-2017 anh V ký nhận nợ và Giấy nợ ngày 04-02-2019 chị D ký nhận nợ. Chị D thừa nhận vợ chồng chị có mua phân bón của cửa hàng ông H để bón phân măng cầu, với hình thức ghi nợ, do làm ăn thua lỗ nên chị không có khả năng thanh toán số tiền trên cho ông H. Chị thừa nhận có ký nhận nợ với số tiền trên, chị đồng ý trả cho ông H số tiền 121.311.487 đồng, nhưng do khó khăn nên chị xin ông H cho chị trả dần mỗi năm 10.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ trên. Xét thấy, ông H đã cho thời hạn để vợ chồng anh V chị D trả tiền cho ông, cụ thể: ngày 22-11-2017 anh V ký nhận nợ và hẹn trả trong thời hạn 60 ngày; đến ngày 04-02-2019 chị D ký nhận nợ hẹn tháng 02-2019 (âm lịch) sẽ trả nợ cho ông H, tuy nhiên anh V chị D vi phạm nghĩa vụ, thời hạn thanh toán làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông H; mặt khác, tại phiên tòa ông H không đồng ý việc chị D xin trả dần. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin trả dần số nợ trên của chị D.

[3] Xét yêu cầu tính lãi: Ngày 04-02-2019 chị D ký nhận nợ, đồng ý với mức lãi suất mà ông H đã tính là 33.121.487 đồng (tính đến ngày 01-11-2017). Tại đơn khởi kiện ông H yêu cầu trả số tiền 121.311.487 đồng tính tiền lãi từ ngày 01-11-2017 đến khi kết thúc vụ kiện. Tại phiên tòa, ông H thay đổi yêu cầu khởi kiện, ông chỉ yêu cầu anh V chị D trả cho ông tổng cộng số tiền 121.311.487 đồng, trong đó có tiền lãi là 33.121.487 đồng, ông không yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 01-11-2017 cho đến nay nên ghi nhận.

Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, buộc anh V, chị D có trách nhiệm liên đới trả cho ông H số tiền 121.311.487 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 88.190.000 đồng, tiền lãi là 33.121.487 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm khi toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, cụ thể: Anh V, chị D phải chịu: 121.311.487 đồng x 5% = 6.065.575 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 357, 429, 430, 440, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị ông Võ Thanh H đối với anh Phạm Thanh V, chị Nguyễn Thị Kim D về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”

Buộc anh Phạm Thanh V, chị Nguyễn Thị Kim D có trách nhiệm liên đới trả cho ông Võ Thanh H số tiền 121.311.487 (một trăm hai mươi một triệu ba trăm mười một nghìn bốn trăm tám mươi bảy) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 88.190.000 đồng, tiền lãi là 33.121.487 đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh V, chị D phải chịu 6.065.575 (*sáu triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm bảy mươi lăm*) đồng.

Ông H không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh hoàn trả ông H 3.033.000 (*ba triệu không trăm ba mươi ba nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004180 ngày 14-02-2020.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh V vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THA Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thơ